

Số: 2402/TCTCHKVN-BTK

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP

Trụ sở chính: 58 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.28) 38485383 Fax: (84.28) 38445127

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Vũ Thế Phiệt – Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/6/2022.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 02/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/6/2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty tại đường dẫn <https://vietnamairport.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT;
- Ban KS;
- Ban TGD;
- Ban PC-KTNB;
- VP. TCTy (đăng tải lên website);
- Lưu VT; Ban TK.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Vũ Thế Phiệt

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP vào ngày 17/6/2022;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 với những nội dung chính như sau:

a) Sản lượng phục vụ vận chuyển năm 2021:

| TT | Nội dung | TH 2021 | %/2020 |
|----------|--------------------------------------|--------------|-------------|
| 1 | Tổng hành khách (triệu khách) | 30 | 46% |
| | Quốc tế | 0,5 | 7% |
| | Trong nước | 29,5 | 51% |
| 2 | Tổng HH + BK (nghìn tấn) | 1.473 | 113% |
| | Quốc tế | 1.159 | 126% |
| | Trong nước | 314 | 82% |
| 3 | Hạ cất cánh (nghìn lượt) | 292 | 62% |
| | Quốc tế | 57 | 67% |
| | Trong nước | 235 | 60% |

b) Kết quả tài chính năm 2021:

| TT | Chỉ tiêu | Số liệu Công ty mẹ (tỷ đồng) | Số liệu Hợp nhất (tỷ đồng) |
|----|-----------------------------------|---------------------------------|-------------------------------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 54.518 | 54.979 |
| 2 | Doanh thu thuần | 3.739 | 3.737 |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 730 | 594 |
| 4 | Lợi nhuận khác | 8 | 9 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 738 | 603 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 614 | 480 |
| 7 | Hiệu quả sử dụng vốn | | |
| - | ROE | 1,66% | 1,3% |
| - | ROA | 1,11% | 0,86% |

2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị |
|-----------|--------------------------------------|----------------|
| I | Chỉ tiêu sản lượng | |
| 1 | Tổng hành khách (triệu khách) | 80,3 |
| | Quốc tế | 5,0 |
| | Trong nước | 75,2 |
| 2 | Tổng HH + BK (nghìn tấn) | 1.566 |
| | Quốc tế | 1.210 |
| | Trong nước | 356 |
| 3 | Hạ cất cánh (nghìn lượt) | 563 |
| | Quốc tế | 70,0 |
| | Trong nước | 493 |
| II | Chỉ tiêu tài chính | |
| 1 | Tổng doanh thu | 10.294 tỷ đồng |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 2.566 tỷ đồng |
| 3 | ROA | 3,63% |

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị |
|------------|--|---------------|
| 4 | ROE | 5,38% |
| III | Kế hoạch thu – chi từ quản lý khai thác khu bay | |
| 1 | Doanh thu | 1.343 tỷ đồng |
| 2 | Chi phí | 1.214 tỷ đồng |
| 3 | Chênh lệch (thu – chi) | 129 tỷ đồng |

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021.

1. Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2021 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Đơn vị tính: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 |
|----|---|--|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 54.518.063.675.716 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 37.204.787.499.468 |
| 3 | Nợ phải trả | 17.313.276.176.248 |
| 4 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 4.753.859.639.487 |
| 5 | Doanh thu hoạt động tài chính | 3.357.752.966.259 |
| 6 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 1.116.412.860.253 |
| 7 | Lợi nhuận khác | 8.186.968.896 |
| 8 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 1.124.599.829.149 |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 924.464.433.120 |
| | Trong đó: | |

| | |
|--|-----------------|
| - Lợi nhuận của ACV | 614.467.399.813 |
| - Lợi nhuận từ hoạt động khai thác tài sản KCHTHK được Nhà nước giao quản lý | 309.997.033.307 |

2. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Đơn vị tính: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 |
|----|--|--|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 54.979.483.924.113 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 37.652.691.877.590 |
| 3 | Nợ phải trả | 17.326.792.046.523 |
| 4 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 4.752.036.055.205 |
| 5 | Doanh thu hoạt động tài chính | 3.253.718.649.228 |
| 6 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 981.037.165.155 |
| 7 | Lợi nhuận khác | 9.248.069.731 |
| 8 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 990.285.234.886 |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 789.599.471.010 |
| | Trong đó: | |
| | - Lợi nhuận của ACV | 479.772.413.300 |
| | - Lợi nhuận từ hoạt động khai thác tài sản KCHTHK được Nhà nước giao quản lý | 309.997.033.307 |

Điều 5. Thông qua Tờ trình phương án trích lập các quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị (VNĐ) |
|----|--|-------------------|
| 1. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất | 9.792.696.331.399 |
| 2. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính tổng hợp (Công ty mẹ) | 9.386.777.387.236 |

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị (VNĐ) |
|------|---|-------------------|
| 3. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được phân phối | 9.792.696.331.399 |
| 4. | Phân phối lợi nhuận | 9.792.696.331.399 |
| 4.1. | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động | 87.775.580.421 |
| 4.2. | Trích quỹ thưởng của người quản lý | 1.115.163.000 |
| 4.3. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sẽ tiếp tục thực hiện phân phối khi có quyết định của cấp có thẩm quyền (*) | 9.703.805.587.978 |

(*): Hiện nay, ACV đang chờ ý kiến của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về phương án phân phối lợi nhuận còn lại và chia cổ tức, do đó, ACV sẽ thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để thông qua nội dung này ngay sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 6. Thông qua Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022.

1. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

- Quỹ tiền lương: **13.381.956.000** đồng
- Quỹ tiền thưởng: **1.115.163.000** đồng

*Quỹ tiền lương và quỹ tiền thưởng trên được xác định chung cho **13,02** người quản lý (tính bình quân số người theo tháng) gồm: 5,3 thành viên Hội đồng quản trị, 3,72 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát và 2 Kiểm soát viên chuyên trách theo quy định của Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH*

2. Thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

- Quỹ tiền lương: **19.958.400.000** đồng

*Quỹ tiền lương trên được xác định chung cho **15** người quản lý (tính bình quân số người theo tháng) gồm: 7 thành viên Hội đồng quản trị, 4 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát và 2 Kiểm*

soát viên chuyên trách theo quy định của Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập theo danh sách bên dưới để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP

| STT | Công ty kiểm toán |
|-----|---|
| 1 | Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. |
| 2 | Công ty TNHH KPMG Việt Nam. |
| 3 | Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam. |
| 4 | Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam |

Điều 8. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP biểu quyết thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- UBQLVNN tại DN;
- UBCKNN; HNX;
- Phòng ĐKKD TP. HCM;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lại Xuân Thanh

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Thời gian: 09:00 giờ, ngày 17 tháng 6 năm 2022

Địa điểm: Hội trường ACV – Số 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Hình thức: Trực tuyến.

Nội dung: Thông qua các nội dung:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị.
- Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- Tờ trình Phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.
- Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022.
- Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

1. Thành phần tham dự đại hội

- Khách mời của đại hội:

- Ông : Nguyễn Ngọc Cảnh Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp

- Và Đại diện Lãnh đạo các Vụ của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại

Doanh nghiệp.

- Các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

2. Diễn biến của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (sau đây gọi tắt là “Đại hội”)

2.1 Khai mạc Đại hội

2.1.1 Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu, cổ đông

2.1.2 Thông qua báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ông Lê Anh Tuấn – Thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội được công bố như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP: 2.176.950.436 cổ phần.
- Số đại biểu tham dự Đại hội (trực tiếp và thông qua ủy quyền): 38 đại biểu, đại diện 2.108.225.389 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt 96,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày hôm nay của Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam - CTCP được tiến hành một cách hợp lệ.

2.1.3 Trình bày và Thông qua Chương trình làm việc, Quy chế làm việc tại Đại hội

Ông Đào Việt Dũng – Thành viên HĐQT trình bày Chương trình làm việc, Quy chế làm việc tại Đại hội. Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua.

Kết quả biểu quyết:

- + 99,88% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.
- + 99,88% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình làm việc.

2.1.4 Hướng dẫn cách thức biểu quyết thông qua tại Đại hội

Ông Lê Anh Tuấn hướng dẫn cách thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội.

2.1.5 Thông qua Ban Chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội

- Đoàn Chủ tọa: Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa để điều hành Đại hội sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Tổ chức giới

thiệu. 99,88% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

- | | | | |
|-------|--------------------|------------------------------|-------------------|
| - Ông | : Lại Xuân Thanh | Chủ tịch Hội đồng quản trị | - Chủ tọa Đại hội |
| - Ông | : Vũ Thế Phiệt | Tổng Giám đốc | - Thành viên |
| - Bà | : Lê Thị Diệu Thúy | Thành viên Hội đồng quản trị | - Thành viên |
| - Ông | : Đào Việt Dũng | Thành viên Hội đồng quản trị | - Thành viên |
| - Ông | : Lê Văn Khiên | Thành viên Hội đồng quản trị | - Thành viên |

- Ban Thư ký: Chủ tọa Đại hội chỉ định Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|-------|-------------------|---------------------|
| - Ông | : Bùi Thuận Thái | - Trưởng Ban Thư ký |
| - Ông | : Nguyễn Ngọc Anh | - Thành viên |
| - Ông | : Chu Khánh Toàn | - Thành viên |

- Bầu Ban Kiểm phiếu: Đại hội tiến hành bầu Ban kiểm phiếu của Đại hội theo danh sách nhân sự dự kiến do Ban Chủ tọa giới thiệu. 99,88% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên có tên sau:

- | | | |
|-------|-----------------------|-------------------------|
| - Bà | : Nguyễn Thị Đỗ Quyên | - Trưởng Ban Kiểm phiếu |
| - Bà | : Huỳnh Diệp Anh | - Thành viên |
| - Ông | : Lê Anh Tuấn | - Thành viên |

2.2 Nội dung Đại hội

2.2.1 Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Ông Vũ Thế Phiệt – Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

2.2.2 Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị:

Bà Lê Thị Diệu Thúy – Thành viên Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị.

2.2.3 Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022:

Ông Nguyễn Hữu Phúc – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

2.2.4 Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:

Ông Nguyễn Hữu Phúc – Thành viên Ban Kiểm soát trình bày Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

2.2.5 Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của ACV:

Ông Lê Văn Khiên – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

2.2.6 Tờ trình Phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của ACV:

Ông Lê Văn Khiên – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình Phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

2.2.7 Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022:

Ông Lê Văn Khiên – Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022.

2.2.8 Ông Nguyễn Ngọc Cảnh – Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp phát biểu chỉ đạo

2.2.9 Thảo luận của các cổ đông

Các cổ đông đã đặt những câu hỏi liên quan đến một số vấn đề chính như sau:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của ACV, trên một số khía cạnh: (1) Đã bao gồm kết quả hoạt động của tài sản kết cấu hạ tầng hàng không năm 2022 hay chưa; (2) Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh quý 1/2022 thì kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trình Đại hội đã phù hợp hay chưa; (3) Kế hoạch chi phí đầu tư các dự án trọng điểm trong năm 2022 của ACV; (4) Khấu hao tài sản cố định trong năm 2021 và năm 2022; (5) Kế hoạch sản lượng hành khách quốc nội, quốc tế năm 2022.

- Tiến độ triển khai Dự án Cảng HKQT Long Thành, Nhà ga T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Mở rộng Nhà ga T2 – Cảng HKQT Nội Bài?

- Vướng mắc trong các thủ tục bàn giao đất đai để triển khai thực hiện Dự án Nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất?

- Kế hoạch niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

- Khung giá nhượng quyền do Bộ Giao thông vận tải ban hành.

Sau khi nhận được các câu hỏi, Đoàn Chủ tọa đã trả lời trực tiếp tất cả các câu hỏi và các cổ đông không có ý kiến gì thêm.

2.2.10 Kết quả xin ý kiến tại Đại hội

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung với kết quả như sau:

- (i) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Tán thành: 2.138.327.466 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,9% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không Tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 967.400 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,0452% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Căn cứ kết quả biểu quyết, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của ACV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- (ii) Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị

- Tán thành: 2.138.327.466 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,9% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không Tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Ý kiến khác: 967.400 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,0452% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Căn cứ kết quả biểu quyết, Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị của ACV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- (iii) Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022

- Tán thành: 2.138.327.466 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,9% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không Tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 967.400 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,0452% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Căn cứ kết quả biểu quyết, Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của ACV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- (iv) Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

- Tán thành: 2.134.443.166 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,8% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không Tán thành: 1.359.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,0635% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 3.492.400 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,1632% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Căn cứ kết quả biểu quyết, Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- (v) Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

- Tán thành: 2.135.802.466 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,8% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không Tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 3.492.400 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,1632% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Căn cứ kết quả biểu quyết, Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của ACV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- (vi) Tờ trình Phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

- Tán thành: 2.133.965.666 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,8% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không Tán thành: 1.349.800 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,0631% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 3.979.400 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,1860% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Căn cứ kết quả biểu quyết, Tờ trình Phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của ACV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- (vii) Tờ trình Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

- Tán thành: 2.133.082.128 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,7% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

- Không Tán thành: 2.720.238 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,1272% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 3.492.500 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,1633% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Căn cứ kết quả biểu quyết, Tờ trình Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2.2.11 Đại hội thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- Ông Bùi Thuận Thái – Trưởng Ban Thư ký trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

- Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội với kết quả biểu quyết như sau:

- Tán thành: 2.138.117.066 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,9% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không Tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.
- Không có ý kiến: 2.525.000 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,118% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tham dự họp.

Kết luận: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP đã được thông qua.

3. Bế mạc Đại hội

Ban tổ chức tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ

TRƯỞNG BAN

Bùi Thuận Thái

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Lại Xuân Thanh

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

1. Thời gian: 08h30 ngày 17/6/2022.
2. Địa điểm: Trực tuyến từ Hội trường ACV – Số 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

| Thời gian | TT | Nội dung |
|---------------|------------|--|
| 08h30 – 09h00 | I | Đăng ký tham dự Đại hội: |
| | 1 | Cổ đông đăng nhập tham dự trực tuyến. |
| | 2 | Kiểm tra tư cách cổ đông và tổng hợp số liệu báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông. |
| 09h00 – 09h30 | II | Khai mạc: |
| | 1 | Chào cờ, Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. |
| | 2 | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. |
| | 3 | Giới thiệu Đoàn Chủ tọa. |
| | 4 | Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký. |
| | 5 | Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu. |
| | 6 | Trình bày Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội. |
| 09h30 – 10h40 | 7 | Báo cáo kết quả biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội. |
| | III | Nội dung Đại hội: |
| | 1 | Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. |
| | 2 | Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của HĐQT. |
| | 3 | Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022. |

| Thời gian | TT | Nội dung |
|------------------|-----------|---|
| | 4 | Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. |
| | 5 | Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán năm 2021. |
| | 6 | Tờ trình Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận. |
| | 7 | Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022. |
| | 8 | Phát biểu của Lãnh đạo cơ quan quản lý nhà nước. |
| | 9 | Thảo luận các nội dung tại tờ trình Đại hội. |
| 10h40 – 11h15 | 10 | Hướng dẫn nội dung biểu quyết |
| | 11 | - Tiến hành biểu quyết; - Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết. |
| | 12 | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. |
| 11h15 | IV | Bế mạc Đại hội |

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2022

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (ACV) diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ ACV và quy định hiện hành của pháp luật.

- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- ACV : Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (*người được ủy quyền*)
- Hệ thống livestream cuộc họp ĐHĐCĐ : Hệ thống phát sóng video cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp trên website ezgsm.fpts.com và www.youtube.com

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 27.2 Điều 27 Điều lệ ACV thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết.

- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 27.3 Điều 27 Điều lệ ACV thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai, và trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Lưu ý: Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến được xác định khi đại biểu đã thực hiện “**Xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến**” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Tất cả cổ đông của ACV theo danh sách chốt ngày 20/5/2022 đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

- Khi tham dự trực tuyến, đại biểu lưu ý:

- Yêu cầu kỹ thuật: Cổ đông cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
- Cách thức thực hiện: Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của ACV, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông ACV nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập.

- Đoàn chủ tọa bao gồm 01 Chủ tọa và các Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

| STT | Tên thành viên | Chức vụ |
|-----|------------------|------------------------------------|
| 1 | Lại Xuân Thanh | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Vũ Thế Phiệt | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| 3 | Lê Thị Diệu Thúy | Thành viên HĐQT |
| 4 | Đào Việt Dũng | Thành viên HĐQT |
| 5 | Lê Văn Khiên | Thành viên HĐQT |

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- Điều khiển Đại Hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại Hội thông qua.
- Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, BKS ACV trình bày các báo cáo tại Đại hội;
- Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
- Giới thiệu thành phần Đoàn chủ tọa để Đại hội biểu quyết (nếu có);
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

| STT | Tên thành viên | Chức vụ |
|-----|---------------------|------------|
| 1 | Nguyễn Thị Đỗ Quyên | Trưởng Ban |
| 2 | Lê Anh Tuấn | Thành viên |
| 3 | Huỳnh Diệp Anh | Thành viên |

- Nhiệm vụ:

- Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến.
- Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.
- Phối hợp với Ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Ban Thư ký:

- Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định, cụ thể như sau:

| STT | Tên thành viên | Chức vụ |
|-----|-----------------|------------|
| 1 | Bùi Thuận Thái | Trưởng Ban |
| 2 | Nguyễn Ngọc Anh | Thành viên |
| 3 | Chu Khánh Toàn | Thành viên |

- Nhiệm vụ:

- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
- Ghi chép Biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội.
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên.

- Ban kiểm phiếu bao gồm:

| STT | Tên thành viên | Chức vụ |
|-----|---------------------|------------|
| 1 | Nguyễn Thị Đỗ Quyên | Trưởng Ban |
| 2 | Lê Anh Tuấn | Thành viên |
| 3 | Huỳnh Diệp Anh | Thành viên |

- Nhiệm vụ:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;

- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:

- Đại biểu có thể đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link: ezgsm.fpts.com.vn.
- Ban Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được ACV trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai. Đại biểu có thể bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu bỏ phiếu điện tử tại đường link: ezgsm.fpts.com.vn

2. Bỏ phiếu điện tử:

- Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:

- Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

- Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:

- Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó.
- Trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề phát sinh đó.
- Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận

kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.

- Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể như sau:

- Các nội dung biểu quyết lần thứ 01 (gồm Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Chủ tọa đoàn, Ban kiểm phiếu) Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 16/06/2022 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết thứ 01.
- Các nội dung biểu quyết lần thứ 02 (gồm các Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của HĐQT; Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 và thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 16/06/2022 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết thứ 02.
- Các nội dung biểu quyết lần thứ 03 (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 16/06/2022 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết thứ 03.
- Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của ACV. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

3. Thể lệ biểu quyết:

- Cú 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 20/5/2022) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của ACV là: 2.176.950.436 cổ phần tương đương với 2.176.950.436 quyền biểu quyết.

- Điều kiện thông qua các nội dung tại Đại hội căn cứ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản ACV ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản ACV ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4. Ghi nhận kết quả biểu quyết

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2022 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại Hội Đồng Cổ Đông của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ ACV và Luật Doanh nghiệp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lai Xuân Thanh

Số: 188/TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
để biểu quyết thông qua tại Đại hội**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
2. Báo cáo hoạt động năm 2021 và định hướng năm 2022 của Hội đồng quản trị.
3. Báo cáo hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.
4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán năm 2021;
5. Tờ trình Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận.
6. Tờ trình quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022.
7. Tờ trình thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

8. Các tài liệu khác liên quan để thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội.

(Các nội dung chi tiết tại các Tờ trình, báo cáo đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT; BTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lại Xuân Thanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (ACV) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch năm 2022 như sau:

PHẦN 1. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

Năm 2021, Việt Nam tiếp tục chịu ảnh hưởng đại dịch Covid-19 dẫn đến hoạt động của nền kinh tế nói chung. Ngành hàng không tiếp tục là một trong những ngành chịu thiệt hại nặng nề nhất dưới tác động của đại dịch Covid-19, Làn sóng Covid thứ 4 với những biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh, nguy hiểm đã buộc Chính phủ phải triển khai nhiều biện pháp phòng chống dịch chưa có tiền lệ như giãn cách xã hội trong thời gian dài, nên tần suất khai thác các đường bay xuống mức thấp nhất trong lịch sử.

Trong bối cảnh đó, nhờ vào chính sách kịp thời của Chính phủ về các biện pháp phòng ngừa và ngăn chặn cùng với các chính sách vaccine đã giúp Việt Nam kiểm soát tốt dịch bệnh và kinh tế đạt mức tăng trưởng tích cực (tăng trưởng GDP đạt 2,58%).

Chủ trương khôi phục vận chuyển lập tức được triển khai ngay sau khi dịch bệnh "hạ nhiệt", đặc biệt đối với thị trường quốc tế. Sau 2 năm "đóng băng", trong năm 2021, Chính phủ chủ trương thí điểm các chuyến bay chở khách du lịch quốc tế đến Việt Nam, áp dụng theo cơ chế "hộ chiếu vaccine" và combo trọn gói dịch vụ, Phú Quốc, Khánh Hòa, Đà Nẵng là những điểm đến được quan tâm.

Với sự quan tâm, hỗ trợ của của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các Ban, Ngành, địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Ban Lãnh đạo ACV cùng với nỗ lực toàn thể người lao động, trong năm 2021, ACV đã đạt được những kết quả tổng quan như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

1.1. Về thực hiện kế hoạch sản lượng vận chuyển:

- Sản lượng hành khách năm 2021: 30 triệu khách, đạt 37% kế hoạch năm và giảm 54% so với năm 2020. Trong đó, khách quốc tế là 0,5 triệu khách, chỉ đạt 7%/KH và giảm 93% so với năm 2020; khách nội địa là 29,5 triệu khách, đạt 40%/KH, giảm 49% so với năm 2020.

- Sản lượng hàng hóa bưu kiện năm 2021: 1.473 nghìn tấn, đạt 96% kế hoạch năm và tăng 13% so với năm 2020. Trong đó, hàng hóa bưu kiện quốc tế là 1.159 nghìn tấn, đạt 109%/KH năm, tăng 26% so với năm 2020; hàng hóa bưu kiện nội địa là 314 nghìn tấn, 66%/KH năm, giảm 18% so với năm 2020.

- Tổng hạ cất cánh thương mại năm 2021: 292 nghìn lượt, đạt 51% kế hoạch năm, giảm 38% so với năm 2020. Trong đó, HCC quốc tế là 57 nghìn lượt, đạt 77%/KH năm, giảm 33% so với năm 2020; HCC nội địa đạt 235 nghìn lượt, 47%/KH năm, giảm 40% so với năm 2020.

Chỉ tiêu cụ thể như sau:

| TT | Nội dung | KH2021 | UTH 2021 | %KH | %/2020 |
|----|--------------------------------------|--------------|--------------|------------|-------------|
| 1 | Tổng hành khách (triệu khách) | 81 | 30 | 37% | 46% |
| | Quốc tế | 7,7 | 0,5 | 7% | 7% |
| | Trong nước | 73,3 | 29,5 | 40% | 51% |
| 2 | Tổng HH + BK (nghìn tấn) | 1.538 | 1.473 | 96% | 113% |
| | Quốc tế | 1.062 | 1.159 | 109% | 126% |
| | Trong nước | 476 | 314 | 66% | 82% |
| 3 | Hạ cất cánh (nghìn lượt) | 569 | 292 | 51% | 62% |
| | Quốc tế | 74 | 57 | 77% | 67% |
| | Trong nước | 495 | 235 | 47% | 60% |

1.2. Kết quả tài chính năm 2021:

(Đvt: tỷ đồng)

| Stt | Chỉ tiêu | 2020 | 2021 | % tăng/giảm |
|-----|-----------------------------------|--------|--------|-------------|
| I | CÔNG TY MẸ | | | |
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 56.292 | 54.518 | -3,15% |
| 2 | Doanh thu thuần | 7.770 | 3.739 | -51,88% |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 2.058 | 730 | -64,53% |
| 4 | Lợi nhuận khác | 12 | 8 | -33,33% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 2.071 | 738 | -64,37% |

| Stt | Chỉ tiêu | 2020 | 2021 | % tăng/giảm |
|-----------|-----------------------------------|--------|--------|-------------|
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 1.713 | 614 | -64,16% |
| 7 | Hiệu quả sử dụng vốn | | | |
| - | ROE | 4,69% | 1,66% | -3,03% |
| - | ROA | 3,01% | 1,11% | -1,9% |
| II | HỢP NHẤT | | | |
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 56.902 | 54.979 | -3,38% |
| 2 | Doanh thu thuần | 7.767 | 3.737 | -51,89% |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 1.987 | 594 | -70,11% |
| 4 | Lợi nhuận khác | 13 | 9 | -30,77% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 2.000 | 603 | -69,85% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 1.642 | 480 | -70,77% |
| 7 | Hiệu quả sử dụng vốn | | | |
| - | ROE | 4,42% | 1,3% | -3,12% |
| - | ROA | 2,85% | 0,86% | -1,99% |

| Stt | Chỉ tiêu | 2020 | 2021 |
|-----------|---|--------|--------|
| I | CÔNG TY MẸ | | |
| 1 | <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | |
| | + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 9,72 | 10,09 |
| | + Hệ số thanh toán nhanh | 9,63 | 10,02 |
| 2 | <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | |
| | + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,34 | 0,32 |
| | + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,52 | 0,47 |
| 3 | <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 22,04% | 16,42% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 4,69% | 1,66% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 3,01% | 1,11% |
| | + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần | 26,49% | 19,52% |
| II | HỢP NHẤT | | |

| Stt | Chỉ tiêu | 2020 | 2021 |
|----------|---|--------|--------|
| 1 | <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | |
| | + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 9,73 | 10,1 |
| | + Hệ số thanh toán nhanh | 9,64 | 10,02 |
| 2 | <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | |
| | + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,34 | 0,32 |
| | + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,51 | 0,46 |
| 3 | <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 21,13% | 12,84% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 4,42% | 1,3% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 2,85% | 0,86% |
| | + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần | 25,58% | 15,9% |

Ghi chú: Các chỉ tiêu tài chính nêu trên đã loại trừ hoạt động khu bay để so sánh với năm 2020; Chi tiết các số liệu cổ đông vui lòng tham khảo tại BCTC tổng hợp, BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 đã được đăng tải trên website của ACV.

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư:

Tổng giá trị giải ngân thực hiện năm 2021 đạt 1.600 tỷ đồng, tương đương 32% kế hoạch năm. Do ảnh hưởng của dịch bệnh đến khắp các tỉnh thành trong cả nước dẫn đến biện pháp giãn cách xã hội được thực hiện trong thời gian dài nên tiến độ thực hiện các dự án cũng bị gián đoạn, các vướng mắc trong thủ tục bàn giao đất quốc phòng ... nên giải ngân các dự án còn thấp so với kế hoạch dự kiến đầu năm. Tuy nhiên, với quyết tâm, nỗ lực cao nhất trong bối cảnh dịch bệnh, tiến độ triển khai các dự án trọng điểm của ACV vẫn đạt các mốc quan trọng:

- Dự án thành phần 3 - Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1- dự án trọng điểm quốc gia: khởi công, tổ chức thi công hạng mục san nền, hạng mục cọc móng nhà ga hành khách; phê duyệt, triển khai xây dựng tuyến giao thông kết nối của dự án;

- Hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư 3 dự án trọng điểm, trong đó đã phê duyệt 2 dự án: Xây dựng nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất và Đầu tư xây dựng mở rộng Cảng hàng không Điện Biên được khởi công tháng 01/2022. Dự án mở rộng nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài đã hoàn thành BC NCKT và đang trình cấp có thẩm quyền có ý kiến để thực hiện phê duyệt dự án.

- Tiến độ triển khai một số công trình khác như: Nhà ga T2 – CHKQT Phú Bài: đã khởi công phần thân, hiện đang triển khai thi công đúng tiến độ; Nhà ga hàng hóa tại CHKQT Cát Bi, Cam Ranh, Đà Nẵng đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận đầu tư theo quy định; Dự án Cải tạo Nhà ga HK Liên Khương và Cải tạo sân đỗ máy bay CHKQT Cam Ranh đã hoàn thành phê duyệt dự án;

- Đầu tư trang thiết bị: Bên cạnh những hạng mục thiết bị nhằm đảm bảo hoạt động khai thác được triển khai đúng tiến độ; trong năm 2021, ACV ưu tiên nguồn lực cho công tác phòng chống dịch: đầu tư trang thiết bị áp dụng giải pháp công nghệ thông tin trong phòng chống dịch, giảm thiểu tiếp xúc (*camera đo thân nhiệt tự động tại các nhà ga; đầu đọc PC Covid, kiểm soát nội bộ; hệ thống I-Gate; tia UV khử khuẩn hành lý, hàng hóa...*).

3. Đánh giá chung kết quả đạt được trong năm 2021:

Năm 2021 cũng là năm thứ 2 thị trường vận tải hàng không liên tiếp chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đặc biệt là các làn sóng dịch bệnh trong nước liên tục xuất hiện, đồng thời thị trường hàng không quốc tế vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc trước những diễn biến phức tạp của các biến chủng mới. Trong bối cảnh khó khăn, thách thức, ACV đã phấn đấu với quyết tâm cao nhất thực hiện “mục tiêu kép” của Chính phủ. Năm 2021, ACV đã đạt được những kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh như sau:

(1) Lĩnh vực đảm bảo an ninh, an toàn, khai thác:

- Đảm bảo tuyệt đối an ninh an toàn đảm bảo tuyệt đối an ninh an toàn cho 30 triệu hành khách và 292 nghìn lượt CHC; an toàn trật tự công công; đảm bảo duy trì an ninh cấp độ 1 để thực hiện nhiệm vụ chính trị trong các thời điểm: Phục vụ đại hội Đảng; Bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp...

- ACV đã ban hành đề án nâng cao năng lực đảm bảo an ninh hàng không giai đoạn 2021 – 2025 nhằm góp phần hiện đại hóa cơ sở hạ tầng đảm bảo tuân thủ quy định và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, nâng cao tính chuyên nghiệp, kỷ cương.

- Một số điểm nổi bật trong quản lý khai thác đã đạt được trong năm:

+ Tại các CHK cấp 2 đã được thiết lập Phòng điều phối Khai thác (AOC); Đảm bảo năng lực phục vụ khai thác tàu bay E175, E190 cho các cảng HK: Rạch Giá, Điện Biên, Cà Mau, Côn Đảo;

+ Thực hiện ký cam kết chất lượng dịch vụ (Service Level Agreement - SLA) với các Hãng hàng không năm 2021 triển khai đến các Cảng hàng không thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ phục vụ mặt đất đồng nhất tại các Cảng do ACV cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất.

+ Xây dựng chương trình “Hành lang Xanh trong ngành Hàng không” để Người Khai thác Cảng/Doanh nghiệp Cảng hàng không, các Hãng hàng không, Công ty phục vụ mặt đất phối hợp thực hiện nâng cao hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch; giúp khôi phục và tạo niềm tin cho hành khách quay lại ngành Hàng không. Các CHKQT Nội Bài, CHKQT Tân Sơn Nhất, CHKQT Đà Nẵng, CHKQT Cam Ranh, CHKQT Phú Quốc... đã được Hội đồng sân bay quốc tế cấp chứng nhận AHA (Airport Health Accreditation);

(2) Công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19:

- Xác định đây là nhiệm vụ trọng yếu, công tác phòng chống dịch Covid-19 của ACV đã được tổ chức triển khai hiệu quả, an toàn, khoa học. ACV thực hiện tuân thủ và đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch theo các quy định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế, các quy định tại địa phương;

- ACV đã ưu tiên nguồn lực cho công tác phòng chống dịch: trang bị đầy đủ công cụ dụng cụ, vật tư y tế cho tuyến đầu chống dịch tại các CHK; đầu tư trang thiết bị áp dụng giải pháp công nghệ thông tin trong phòng chống dịch, giảm thiểu tiếp xúc (camera đo thân nhiệt tự động tại các nhà ga; đầu đọc PC Covid, kiểm soát nội bộ; hệ thống I-Gate, màn chắn chống giọt bắn tại các quầy thủ tục; tia UV khử khuẩn hành lý, hàng hóa...);

- Chủ động, kịp thời xây dựng các phương án phục vụ hành khách theo từng cấp độ của từng vùng khi áp dụng các Chỉ thị 16, 15, 19; Nghị quyết 128,...; Triển khai test nhanh, ngẫu nhiên, phân chia ca kíp thực hiện 3 tại chỗ, 1 cung đường 2 điểm đến, quan tâm, chăm lo tổ chức ăn nghỉ tại chỗ cho nhân viên trực;

- ACV đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của Người khai thác Cảng, đảm bảo hoạt động tại các CHK, không để xảy ra nguy cơ đóng cửa do dịch bùng phát, lây lan.

(3) Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh: mặc dù kết quả kinh doanh sụt giảm và không đạt kế hoạch, tuy nhiên ACV vẫn giữ vững các cân đối lớn về tài chính và đầu tư; năng lực tài chính được đảm bảo, phù hợp với kế hoạch đầu tư phát triển. Một trong những giải pháp quan trọng là thực hiện chủ trương tiết giảm tối đa các chi phí cùng với quản trị tối ưu hiệu quả dòng tiền nhằm đảm bảo các chỉ số tài chính ở mức an toàn.

(4) Thực hiện đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng Cảng hàng không: Năm 2021, công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng là một trong những điểm sáng của ACV. Mặc dù biện pháp giãn cách xã hội được thực hiện trong thời gian dài, với quyết tâm, nỗ lực cao nhất, tiến độ triển khai 5 dự án trọng điểm của ACV đạt được các mốc quan trọng

(5) Tổ chức quản lý doanh nghiệp và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh:

- Mặc dù kết quả kinh doanh sụt giảm và không đạt kế hoạch do ảnh hưởng đại dịch, tuy nhiên ACV vẫn giữ vững các cân đối lớn về tài chính và đầu tư; năng lực tài chính được đảm bảo, phù hợp với kế hoạch đầu tư phát triển.

- Đảm bảo đầy đủ chính sách phúc lợi cho gần 9.800 người lao động như chính sách bảo hiểm sức khỏe; không cắt giảm lao động và đảm bảo thu nhập bình quân người lao động.

- Công tác hoàn thiện các quy định, quy chế nội bộ tiếp tục được chú trọng. Năm 2021, ACV đã ban hành 05 Quy chế hoạt động: Sửa đổi quy chế quản lý chi tiêu nội bộ; Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy chế tuyển dụng lao động; Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, đầu tư mua sắm hàng hóa; Quy chế quản lý đào tạo, huấn luyện.

- Thành lập, và kiện toàn các Ban quản lý dự án;

- Thực hiện phân cấp mạnh cho các chi nhánh để chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, các công trình dự án đầu tư, sửa chữa bảo trì, mua sắm thường xuyên để phát huy vai trò chủ động của Người khai thác Cảng;

(6) Thực hiện tháo gỡ các khó khăn vướng mắc lớn của ACV:

- Vướng mắc lớn liên quan đến quyền và trách nhiệm của doanh nghiệp Cảng trong đầu tư đã được tháo gỡ khi Nghị định 05/2021/NĐ-CP được ban hành vào 25/01/2021;

- Phối hợp cùng các cơ quan quản lý nhà nước trong xây dựng các thông tư liên quan trực tiếp đến hoạt động của TCT, tạo hành lang pháp lý rõ ràng trong triển khai thực hiện: Thông tư 29/2021/TT-BGTVT về quy định chi tiết về quản lý khai thác CHK sân bay; Thông tư 20/TT-BGTVT về ban hành quy chế phối hợp giữa doanh nghiệp được giao quản lý kết cấu hạ tầng hàng không với cơ quan quản lý nhà nước; Thông tư 24/2021/TT-BGTVT về quản lý bảo trì công trình hàng không;

- Chính phủ, Ủy ban quản lý vốn và các Bộ ngành liên quan đã thống nhất chủ trương thực hiện phương án tăng vốn điều lệ của ACV;

- Các vướng mắc trong công tác triển khai Dự án đã được dần tháo gỡ như: Bộ GTVT đã ban hành văn bản số 9132/BGTVT ngày 01/9/2021 về triển khai kế hoạch đầu tư phát triển, cải tạo, mở rộng các công trình ACV quản lý khai thác theo đó đã tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong Bản vẽ tổng mặt bằng; kế hoạch đầu tư phát triển theo NĐ05 đối với các dự án nhóm C; Bộ GTVT đã có phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch Cảng HKQT Cát Bi làm cơ sở để phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt bản vẽ tổng mặt bằng và triển khai dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2;

(7) Về phát huy nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật đóng góp vào hiệu quả kinh doanh, hoạt động khai thác:

Các hệ thống, phần mềm do ACV và các CHK tự triển khai gồm:

- ACV tự phát triển và đồng bộ hệ thống CNTT nghiệp vụ hàng không iCUTE, FIDS, MIS; nâng cấp, chuẩn hóa mạng SCN cho các CHK theo mô hình thống nhất, thiết kế mở, đáp ứng số lượng lớn đầu cuối, tích hợp tiện ích đa dịch vụ phục vụ hành khách và thương mại; tăng kết nối thiết bị định tuyến MegaWAN từ trụ sở ACV tới các Cảng HK.

- Xây dựng CSDL ACV Portal, triển khai phần mềm quét QRcode phục vụ phục vụ khai thác thích ứng AT-LH-HQ đảm bảo phòng chống dịch; nâng cấp, số hóa các ứng dụng, phần mềm nghiệp vụ hiện có của các đơn vị, tích hợp vào CSDL ACV gồm nhân sự tiền lương, ĐTHL, kế hoạch sản lượng, văn thư và chữ ký số.

- CHKQT Nội Bài triển khai: Xây dựng triển khai hệ thống ERP với các Module quản lý dịch tễ; Module điều hành hoạt động bay; Module quản lý và khai thác nhà ga sân bay

- CHKQT Đà Nẵng: triển khai hệ thống phần mềm quản lý kỹ thuật.

(8) Lĩnh vực hợp tác quốc tế và phát triển thương hiệu:

ACV được bầu là thành viên Ban Giám đốc điều hành ACI Asia-Pacific đã góp phần nâng cao uy tín, vị thế của ACV nói riêng và ngành hàng không Việt Nam nói chung đồng thời lan tỏa những giá trị của Việt Nam đến với cộng đồng các sân bay trên thế giới;

Tổ chức Skytrax vừa công bố kết quả xếp hạng các sân bay thế giới năm 2021 trong đó, Cảng HKQT Tân Sơn Nhất được vinh danh Top 10 sân bay tốt nhất thế giới trong nhóm các sân bay có năng lực phục vụ 20-25 triệu khách/năm.

CHKQT Nội Bài ký kết hợp tác Sáng kiến hành lang an toàn (Safe Corridor Initiative) với CHKQT Incheon, Hàn Quốc;

Cảng HKQT Phú Quốc đã diễn ra lễ ký kết biên bản ghi nhớ ba bên về hợp tác trong lĩnh vực hàng không và du lịch giữa Asiana Airlines - Ủy ban Nhân dân Thành phố Phú Quốc - Cảng HKQT Phú Quốc.

Các khó khăn, hạn chế:

- Do ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều không đạt được kế hoạch. Tuy nhiên, ACV đã nỗ lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác sản xuất kinh doanh năm 2021 đảm bảo có lãi, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước;

- Thực hiện đầu tư chậm so với kế hoạch, nguyên nhân khách quan do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh hầu hết các địa phương thực hiện giãn cách xã hội theo

chi thị 16 phải tạm dừng thi công và làm kéo dài thời gian thực hiện (dự án mở rộng sân đỗ máy bay Đà Nẵng và Cát Bi,...); Những dự án có các gói thầu đấu thầu quốc tế đều rất khó khăn trong công tác đấu thầu và thực hiện;

- Công tác thực hiện giao/ thuê đất còn chậm, nguyên nhân một số vướng mắc: đất giao nhưng không đúng quy hoạch; xác định phân loại đất giao hay thuê.

PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

1. Đánh giá chung những thuận lợi và khó khăn trong năm 2022:

Năm 2022, kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng có dấu hiệu phục hồi sau nỗ lực nghiên cứu và triển khai tiêm chủng vắc-xin phòng dịch Covid-19. Với chủ trương của Đảng và Chính phủ trong việc thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Dự kiến tăng trưởng GDP trong năm 2022 là 6 – 6,5%.

- Chính phủ đã đồng ý phục hồi khai thác lại các đường bay quốc tế để mở lại du lịch quốc tế trước 31/03/2022; các đường bay nội địa đã được phục hồi khai thác.

- Về phía hoạt động của ACV có những điều kiện thuận lợi từ kết quả đã đạt được trong năm 2021 như đã báo cáo. Đặc biệt là các dự án đầu tư trọng điểm đã đạt được kết quả quan trọng, tạo tiền đề quan trọng để trong năm 2022 tập trung nguồn lực thực hiện theo đúng tiến độ.

Bên cạnh điều kiện thuận lợi, ACV cũng đối mặt không ít khó khăn, thách thức như:

- Hàng không là lĩnh vực có tính hội nhập quốc tế cao, do vậy, các biến động bất lợi về địa chính trị, xung đột vũ trang, thiên tai, dịch bệnh, suy thoái và tăng trưởng kinh tế đều tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV. Mặc dù tình hình dịch bệnh trong nước bắt đầu được kiểm soát và thị trường quốc tế đang từng bước dỡ bỏ các hạn chế về tần suất và chặng bay, tuy nhiên việc phục hồi thị trường hàng không quốc tế vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro do tình hình dịch bệnh cũng như tâm lý e ngại của hành khách và ảnh hưởng của các cuộc xung đột chính trị, suy thoái kinh tế;

- Dòng tiền tích lũy để tái đầu tư của ACV trong giai đoạn tới bị sụt giảm do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho cả giai đoạn 2021 – 2025;

- Giá cả nguyên vật liệu, xăng, dầu liên tục gia tăng tác động đến chi phí vận hành và tổng mức đầu tư của các dự án. Bên cạnh đó, quá trình triển khai dự án

đầu tư của ACV còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc về thực hiện xin chủ trương đầu tư, về quy hoạch, công tác giao, thuê đất; bàn giao đất quốc phòng để triển khai các dự án, công tác điều chỉnh quy hoạch cục bộ, quy hoạch chi tiết,...

2. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2022:

Căn cứ tình hình khai thác, dự báo phục hồi thị trường hàng không, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 cụ thể như sau:

| | |
|--------------------------------|--|
| - Tổng doanh thu | 10.294 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế | 2.566 tỷ đồng |
| - Thu – chi từ quản lý khu bay | 129 tỷ đồng (Bao gồm thu CHC: 1.343 tỷ đồng, chi phí: 1.214 tỷ đồng) |
| - ROA | 3,63% |
| - ROE | 5,38% |

3. Kế hoạch đầu tư năm 2022:

Căn cứ văn bản số 430/UBQLV-CNHT về kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022 của ACV về chỉ tiêu đầu tư phát triển: Kế hoạch vốn đầu tư phát triển tối đa không quá 20.070 tỷ đồng;

Trong năm 2022 tập trung nguồn lực thực hiện các dự án trọng điểm sau:

Dự án thành phần 3 - CHKQT Long Thành (giai đoạn 1); Xây dựng Nhà ga T3 – CHKQT Tân Sơn Nhất; Đầu tư xây dựng mở rộng Cảng HK Điện Biên; Mở rộng Nhà ga T2 và hạ tầng đồng bộ - CHKQT Nội Bài; Nhà ga T2 và sân đỗ máy bay – CHKQT Phú Bài; Xây dựng nhà ga T2 và sân đỗ máy bay Cảng HKQT Cát Bi;

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh hàng không, triển khai các dự án có tính cấp thiết, đảm bảo an ninh, an toàn hàng không, các dự án nhà ga hàng hóa. Tiếp tục thực hiện đầu tư hệ thống thiết bị, công nghệ phục vụ khai thác theo Đề án an ninh hàng không và lộ trình chuyển đổi số.

4. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện kế hoạch năm 2022:

- Thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bổ sung nguồn vốn cho công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng hàng không đối với các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, giao nhiệm vụ;

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh hàng không trong điều hành khai thác, tiếp tục thực hiện quyết liệt, nghiêm túc các yêu cầu, giải pháp trong phòng chống dịch Covid-19 tại các Cảng HK và hoàn thành cấp chứng nhận AHA tại các CHKQT;

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá phân tích tình hình thị trường kịp thời có các giải pháp thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lợi nhuận và đảm bảo dòng tiền hoạt động kinh doanh và đầu tư. Tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện tiết kiệm tối đa các chi phí hoạt động thường xuyên, công tác quản lý đầu tư, kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi;

- Tập trung chuẩn bị các nguồn lực để thực hiện các dự án trọng điểm, đảm bảo đáp ứng tiến độ đặt ra: Xây dựng CHKQT Long Thành; Nhà ga T3 – Tân Sơn Nhất; Đầu tư xây dựng CHK Điện Biên; Mở rộng Nhà ga T2 và hạ tầng đồng bộ - CHKQT Nội Bài; Phú Bài, Cát Bi;

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số của ACV trong công tác quản lý, khai thác tại các CHK tại các CHK của ACV;

- Tiếp tục chủ động phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước để tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong đầu tư xây dựng cơ bản;

- Chủ động phối hợp với Hãng hàng không để mở lại/khai thác mới các đường bay thương mại, thúc đẩy phục hồi tăng trưởng thị trường quốc tế. Xây dựng chính sách giá kích cầu các Hãng hàng không phục hồi khai thác và khai thác đường bay mới; Rà soát đánh giá lại các phương án, hình thức tổ chức kinh doanh, xem xét đề xuất giải pháp thực hiện phù hợp để tăng hiệu quả kinh doanh. Hoàn thành xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu ACV;

- Tiếp tục tập trung thực hiện đẩy nhanh công tác quyết toán A – B, quyết toán vốn các dự án đã hoàn thành;

- Tiếp tục hoàn thiện các Quy chế, Quy định và thực hiện phân cấp mạnh cho các Chi nhánh phù hợp với bộ máy, năng lực, chuyên môn của các đơn vị, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị để nâng cao hiệu quả trong hoạt động; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, định kỳ 06 tháng thực hiện rà soát, hậu kiểm, đánh giá;

- Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của các Cảng HK, cơ quan tham mưu, giúp việc; nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cấp, nhất là trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan đơn vị; tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn liền với luân chuyển cán bộ, cơ cấu lại lực lượng lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Trân trọng./.

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2022 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP (ACV) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ACV NĂM 2021

Năm 2021, tiếp tục là năm hết sức khó khăn của các ngành kinh tế, đặc biệt là ngành giao thông, trong đó có ACV do chịu tác động tiêu cực nặng nề từ dịch bệnh Covid-19.

Thực hiện sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan chức năng trong phòng, chống, thích ứng với dịch bệnh trong từng thời kỳ, tập thể HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ, người lao động của ACV đã đoàn kết, đồng lòng, linh hoạt, triển khai nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ, đột phá để ứng phó với đại dịch Covid-19, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo hoạt động an toàn, thông suốt, chuẩn bị tốt nhất các điều kiện, khôi phục ngay hoạt động sản xuất, kinh doanh khi dịch bệnh thuyên giảm, tuân thủ các quy định, hướng dẫn của cơ quan chức năng, đáp ứng cao nhất nhu cầu lưu thông hàng hóa, đi lại của nhân dân, đóng góp tích cực vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của ngành, cả nước, bảo đảm an sinh xã hội, đời sống, thu nhập của người lao động ACV. Đồng thời, hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, ACV tích cực tham gia có trách nhiệm các phong trào an sinh xã hội như: đóng góp các Quỹ Vắc-xin, Quỹ sóng và máy tính cho em...

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng với các khó khăn được đánh giá chưa từng có từ trước đến nay, kết quả các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh trong năm 2021 giảm sâu so với kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Tổng sản lượng hành khách trên toàn mạng Cảng do ACV quản lý đạt 30 triệu khách, đạt 37% kế hoạch năm và giảm 54% so với năm 2020. Trong đó,

khách quốc tế đạt 0,5 triệu khách, 7%/KH và giảm 93% so với năm 2020; khách nội địa đạt 29,5 triệu khách, 40%/KH, giảm 49% so với năm 2020.

- Tổng doanh thu của Công ty mẹ đạt 8.120 tỷ đồng, đạt 76,86%/KH năm được ĐHCĐ thông qua, bằng 79,50% so với năm 2020 (Tổng doanh thu không bao gồm doanh thu hạ cất cánh là 7.098 tỷ đồng); Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ đạt 738 tỷ đồng, đạt 31,28% so với kế hoạch được ĐHCĐ thông qua, bằng 54,31% so với năm 2020.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Năm 2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, trong đó, nhằm tăng cường nhân sự, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong điều kiện giai đoạn 2021-2030, ACV được cấp có thẩm quyền giao đầu tư xây dựng nhiều dự án hạ tầng cảng hàng không lớn, trọng điểm quốc gia (Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, Dự án nhà ga T3 Tân Sơn Nhất, Dự án mở rộng nhà ga T2 Nội Bài, Cảng hàng không Điện Biên, Phú Bài, Cát Bi...), Đại hội đã thông qua công tác kiện toàn, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ mới giai đoạn 2021 – 2025 từ 04 người lên 07 người. Trong đó, 01 thành viên HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc, 06 thành viên hoạt động theo cơ chế chuyên trách. Cơ cấu thành viên HĐQT của ACV đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật liên quan, đồng thời giúp nâng cao tính độc lập và phân định trách nhiệm rõ ràng giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc, đặc biệt trong việc ra quyết định của HĐQT và thực hiện chỉ đạo, giám sát, đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của ACV.

Danh sách thành viên HĐQT:

| TT | Họ và Tên | Chức danh | Ghi chú |
|-----------|------------------------|------------------|--------------------|
| 1 | Lại Xuân Thanh | Chủ tịch HĐQT | TV không điều hành |
| 2 | Vũ Thế Phiệt | TV HĐQT | Kiểm Tổng Giám đốc |
| 3 | Đào Việt Dũng | TV HĐQT | TV không điều hành |
| 4 | Lê Thị Diệu Thúy | TV HĐQT | TV không điều hành |
| 5 | Lê Văn Khiên | TV HĐQT | TV không điều hành |
| 6 | Nguyễn Tiến Việt | TV HĐQT | TV không điều hành |
| 7 | Nguyễn Thị Hồng Phượng | TV HĐQT | TV không điều hành |

2. Hoạt động của HĐQT

Để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao, đảm bảo hoạt động của ACV tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ, HĐQT đã phân công cho các thành viên HĐQT chủ trì triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo từng lĩnh vực cụ thể; đảm bảo việc chỉ đạo, giám sát toàn diện của HĐQT đối với hoạt động của ACV luôn kịp thời, hiệu quả. Trong năm 2021, HĐQT đã tổ chức 36 cuộc họp HĐQT, ban hành hơn 244 văn bản, Nghị quyết/Quyết định. Tất cả các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát với tư cách giám sát viên và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ ACV.

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT năm 2021 như sau:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|---------------------------------------|
| 1 | Lại Xuân Thanh | 36/36 | 100% | - |
| 2 | Vũ Thế Phiệt | 36/36 | 100% | - |
| 3 | Đào Việt Dũng | 36/36 | 100% | - |
| 4 | Lê Thị Diệu Thúy | 36/36 | 100% | - |
| 5 | Lê Văn Khiên | 16/16 | 100% | Bắt đầu là TV HĐQT từ ngày 27/07/2021 |
| 6 | Nguyễn Tiến Việt | 16/16 | 100% | |
| 7 | Nguyễn Thị Hồng Phượng | 16/16 | 100% | |

Các hoạt động chính của HĐQT trong năm 2021:

- Quyết liệt chỉ đạo có hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành, địa phương, đảm bảo an toàn, sức khỏe cho người lao động và vận hành hoạt động trên toàn hệ thống liên tục, thông suốt, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người sử dụng dịch vụ.

- Chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Kịp thời có những giải pháp đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua; trọng tâm là giải pháp thực hiện chủ trương tiết giảm tối đa các chi phí cùng với quản trị tối ưu hiệu quả dòng tiền nhằm đảm bảo các chỉ số tài chính ở mức an toàn. Chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025, phương án huy động vốn, đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án trọng điểm trình các cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

- Thông qua chủ trương, quyết định đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT theo phân cấp trong quy chế quản lý tài chính của ACV; chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc việc triển khai, thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

đáp ứng tiến độ, chất lượng, tiết kiệm. Tập trung vào các dự án trọng điểm như: Dự án thành phần 3 – Cảng HKQT Long Thành, Nhà ga T3 – Tân Sơn Nhất, Đầu tư xây dựng, mở rộng Cảng hàng không Điện Biên, Mở rộng Nhà ga T2 và hạ tầng đồng bộ - Cảng HKQT Nội Bài, Nhà ga T2 Cảng hàng không Phú Bài, Nhà ga T2 Cảng HKQT Cát Bi. Thành lập và kiện toàn các Ban quản lý dự án nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác đầu tư xây dựng.

- Chỉ đạo, giám sát, đánh giá hoạt động của Người đại diện phần vốn của ACV tại doanh nghiệp khác, đảm bảo việc định hướng các công ty con, công ty liên kết hoạt động phù hợp với mục tiêu của ACV; bảo toàn, phát triển vốn của ACV đầu tư tại doanh nghiệp khác.

- Chỉ đạo, ban hành hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp. Năm 2021, ACV đã ban hành 05 Quy chế hoạt động: Sửa đổi quy chế quản lý chi tiêu nội bộ; Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy chế tuyển dụng lao động; Quy chế quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, đầu tư mua sắm hàng hóa; Quy chế quản lý đào tạo, huấn luyện. Chỉ đạo thực hiện phân cấp mạnh cho các chi nhánh để chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, các công trình dự án đầu tư, sửa chữa bảo trì, mua sắm thường xuyên để phát huy vai trò chủ động của Người khai thác Cảng.

- Triển khai Nghị quyết số 753-NQ-ĐU ngày 24/12/2021 của Đảng ủy ACV về đẩy mạnh chuyển đổi số tại ACV giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, HĐQT đã ban hành Nghị quyết thông qua danh mục dự án và thời gian triển khai thực hiện về chuyển đổi số tại ACV năm 2022.

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc triển khai việc thực hiện các kiến nghị kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán tại ACV; báo cáo các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định hiện hành. Đến nay, đã cơ bản hoàn thành nhiều nội dung về hoạt động quản lý dự án đầu tư xây dựng, công tác hạch toán kế toán theo quy định pháp luật về kế toán, quản lý tài chính, quản lý thuế, xử lý các khoản phải thu với các cơ quan nhà nước, ban hành quy chế quản lý phí hàng không, triển khai hoàn tất các thủ tục giao đất, ký hợp đồng thuê đất, tiền thuê đất; đang tiếp tục báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thu giá sử dụng đường dẫn tại các cảng hàng không.

- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

3. Hoạt động của Thành viên HĐQT

Trong năm 2021, các Thành viên HĐQT đã thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ của ACV; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực phụ trách. Cụ thể:

3.1. Ông Lại Xuân Thanh – Chủ tịch HĐQT

- a) Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; tổ chức giám sát hoạt động của ACV về các lĩnh vực:

- Định hướng, chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển; tổng thể kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện dự án Cảng HKQT Long Thành;
- Công tác huy động, phân bổ, quản lý vốn, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ của ACV;
- Công tác pháp chế; phòng chống tham nhũng; tổ chức, cán bộ; khen thưởng, kỷ luật.

b) Điều hành chuẩn bị hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông. Điều hành xử lý các nội dung kiến nghị của Ban kiểm soát.

c) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Chủ tịch HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của ACV; các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT ACV.

3.2. Ông Vũ Thế Phiệt – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc ACV

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc, Người đại diện pháp luật của ACV theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của ACV.

b) Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT liên quan đến điều hành sản xuất kinh doanh của CV. Công bố thông tin hoạt động của ACV.

c) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của ACV; các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT ACV.

3.3. Bà Lê Thị Diệu Thúy – Thành viên HĐQT

a) Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, xử lý các kiến nghị của Ban kiểm soát; tổ chức giám sát hoạt động của ACV về các lĩnh vực:

- Phát triển nguồn nhân lực; huấn luyện, đào tạo; kế hoạch sử dụng lao động; tuyển dụng lao động;
- Quản lý vốn đầu tư của ACV tại các doanh nghiệp khác;
- Chế độ, chính sách cho người lao động;
- Những nội dung nêu trên liên quan đến việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác quản lý hoạt động của Người đại diện của ACV tại các doanh nghiệp khác; công tác tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

c) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của ACV; các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT ACV.

3.4. Ông Đào Việt Dũng – Thành viên HĐQT

a) Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, xử lý các kiến nghị của Ban kiểm soát; tổ chức giám sát hoạt động của ACV về các lĩnh vực:

- Quản lý khai thác cảng;
- Xử lý nợ; quản lý, sử dụng tài sản; quản lý, sử dụng đất ngoài cảng hàng không;
- Những nội dung nêu trên liên quan đến việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

b) Theo dõi, chỉ đạo công tác kiểm toán nội bộ, đánh giá rủi ro; công tác phát hành chứng khoán, quan hệ cổ đông; đối ngoại, truyền thông của HĐQT.

c) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của ACV; các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT ACV.

3.5. Ông Lê Văn Khiên – Thành viên HĐQT

a) Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, xử lý các kiến nghị của Ban kiểm soát; tổ chức giám sát hoạt động của ACV về các lĩnh vực:

- Tài chính, kế toán, mua sắm;
- Ứng dụng phát triển khoa học công nghệ;
- Những nội dung nêu trên liên quan đến việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

b) Chỉ đạo hoàn thiện dự thảo biên bản, Nghị quyết, Quyết định, báo cáo của HĐQT.

c) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của ACV; các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT ACV.

3.6. Ông Nguyễn Tiến Việt – Thành viên HĐQT

a) Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, xử lý các kiến nghị của Ban kiểm soát; tổ chức giám sát hoạt động của ACV về các lĩnh vực:

- Quy hoạch Cảng hàng không;
- Thực hiện các dự án đầu tư xây dựng (trừ dự án Cảng HKQT Long Thành); tổ chức, hoạt động của các Ban quản lý dự án thuộc ACV;
- Những nội dung nêu trên liên quan đến việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

b) Theo dõi, chỉ đạo công tác báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án đầu tư xây dựng của ACV.

c) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của ACV; các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT ACV.

3.7. Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng – Thành viên HĐQT

a) Tham mưu việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, xử lý các kiến nghị của Ban kiểm soát; tổ chức giám sát hoạt động của ACV về các lĩnh vực:

- Kinh doanh dịch vụ hàng không, phi hàng không;
- Bảo đảm an ninh, an toàn hàng không;
- Những nội dung nêu trên liên quan đến việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh.

b) Theo dõi, đôn đốc thực hiện quy chế phối hợp giữa HĐQT với Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban điều hành; giữa HĐQT với Ban điều hành, Ban kiểm soát ACV.

c) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác của Thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của ACV; các nhiệm vụ khác theo phân cấp, ủy quyền của HĐQT ACV.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

4.1. Hoạt động của Bộ phận Kiểm toán nội bộ (trực thuộc Ban Pháp chế - Kiểm toán nội bộ)

Xây dựng Quy chế kiểm toán nội bộ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, hoàn thiện căn cứ triển khai hoạt động kiểm toán nội bộ tại doanh nghiệp. Thực hiện các đợt kiểm toán nội bộ tại chỗ hoặc từ xa phù hợp với tình hình dịch bệnh covid đối với các cảng hàng không, chi nhánh với nội dung kiểm toán được thực hiện trên nhiều lĩnh vực: kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác triển khai các dự án đầu tư, thực hiện quy định quản lý đầu tư, quản lý mua sắm hàng hóa, dịch vụ; công tác kế toán, công tác quản lý tài chính, chi phí; công tác ký kết, triển khai thực hiện các hợp đồng cung cấp/ mua dịch vụ và quản lý hợp đồng tại đơn vị...

4.2. Hoạt động của Ban Thư ký

Ban Thư ký là cơ quan trực thuộc HĐQT, đã thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc giám sát, kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh của ACV tuân thủ Điều lệ, Quy chế, Quy định của ACV, việc chấp hành chế độ chính sách, quy định của pháp luật; tham mưu giúp việc cho HĐQT trong công tác quan hệ cổ đông, công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường, thủ tục chuyển nhượng cổ phần, các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông và của ACV theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

5. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT

Trong năm 2021, HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức việc triển khai, thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua; phối hợp với Ban Kiểm soát giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

Công tác hoạch định chiến lược tiếp tục được kiện toàn. HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng kiện toàn mô hình hoạt động tại các Cảng hàng không chi nhánh, các phòng ban chức năng nhằm đảm bảo sự nhất quán trong định hướng và hành động ở mọi cấp, cũng như nâng cao hiệu quả trong hoạt động của ACV; đề án chiến lược phát triển nguồn nhân lực để phục vụ cho nhu cầu phát triển của ACV.

HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền, trách nhiệm của mình; kịp thời chỉ đạo hoạt động của ACV tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ; tiếp tục nâng cao hiệu quả kinh doanh, năng lực quản trị doanh nghiệp, đảm bảo ACV phát triển bền vững, vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của ACV.

6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

Tiền lương của HĐQT được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH về hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT năm 2021 là: 5.447.340.000 đồng.

7. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Phương pháp giám sát

Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT bằng các phương pháp như sau:

- HĐQT đã tổ chức họp định kỳ hàng tuần để xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của ACV, kịp thời điều chỉnh chính sách và chiến

lược kinh doanh của ACV cho phù hợp với tình hình thực tế, phân tích đo lường rủi ro và giải quyết kịp thời các vấn đề, vướng mắc phát sinh.

- Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT xem xét và cho ý kiến bằng văn bản với các phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài kế hoạch hoặc vượt thẩm quyền của Ban Tổng Giám đốc.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, với tư cách là giám sát viên đại diện cho cổ đông, HĐQT tiếp nhận ý kiến đóng góp và đề xuất của Ban Kiểm soát một cách cởi mở, từ đó cân nhắc trong các quyết định quản trị điều hành.

- Các thành viên HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt, nghe báo cáo, cùng phân tích theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV, kịp thời nắm bắt, dự báo tình hình thị trường và tình hình kinh doanh của ACV để xem xét điều chỉnh, quyết định các giải pháp ứng phó phù hợp khi thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh diễn biến bất thường.

2. Đánh giá chung

Trước diễn biến phức tạp, khó lường của đại dịch Covid-19, Ban Tổng Giám đốc đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của ACV theo đúng định hướng chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động của ACV và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ ACV, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, đảm bảo lợi ích tối đa của ACV và cổ đông.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Các yếu tố thuận lợi, khó khăn trong năm 2022

- Với chủ trương của Đảng và Chính phủ trong việc thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Dự kiến tăng trưởng GDP trong năm 2022 là 6 – 6,5%.

- Tiến độ và tỷ lệ tiêm vắc xin được đẩy nhanh và việc dỡ bỏ hạn chế về tần suất khai thác và đường bay quốc tế là cơ sở vững chắc cho việc từng bước khôi phục kinh tế nói chung và thị trường vận tải hàng không nói riêng.

- Chính phủ đã đồng ý phục hồi khai thác lại các đường bay quốc tế để mở lại du lịch quốc tế trước 31/03/2022; các đường bay nội địa đã được phục hồi khai thác.

- Một số nước trên thế giới và trong khu vực đã phục hồi bay quốc tế như: (i) EU từ ngày 01/03 cho phép nhập cảnh với điều kiện đã tiêm đủ liều cơ bản hoặc tiêm mũi tăng cường với những người đã tiêm quá chín tháng; (ii) Úc mở cửa trở lại biên giới từ ngày 21/2 đối với tất cả du khách đã tiêm chủng, New

Zealand công bố kế hoạch mở cửa trở lại theo giai đoạn năm bước, trọng tâm là từ tháng 7/2022; (iii) Khu vực Đông Nam Á: Campuchia từ cuối tháng 1/2022 mở cửa cho toàn bộ du khách đã tiêm vaccine ngừa COVID-19; Lào thận trọng từng bước mở cửa theo ba giai đoạn, với các mốc thời gian từ ngày 1/1, từ ngày 1/4 và từ ngày 1/7; Thái Lan: từ ngày 1/4, du khách sẽ không cần xét nghiệm COVID-19 trước khi khởi hành và không cần cách ly khi đến Thái; Singapore : Từ ngày 1/4, Singapore sẽ áp dụng các chính sách biên giới trở lại gần như trước dịch bệnh; Malaysia sẽ mở cửa biên giới hoàn toàn và bắt đầu chuyển sang giai đoạn coi COVID-19 là bệnh đặc hữu từ 1/4 tới; Indonesia triển khai chương trình thử nghiệm miễn cách ly nhập cảnh đối với du khách nước ngoài tới hòn đảo du lịch nổi tiếng Bali từ ngày 7/3 ...

- Về phía hoạt động của ACV có những điều kiện thuận lợi từ kết quả đã đạt được trong năm 2021 như đã báo cáo nêu trên. Đặc biệt là các dự án đầu tư trọng điểm đã đạt được kết quả quan trọng, tạo tiền đề quan trọng để trong năm 2022 tập trung nguồn lực thực hiện đầu tư theo đúng tiến độ.

Bên cạnh điều kiện thuận lợi, ACV cũng đối mặt không ít khó khăn, thách thức như:

- Lĩnh vực hàng không nói chung và cảng hàng không nói riêng có tính hội nhập quốc tế rất cao; các biến động bất lợi về địa chính trị, xung đột vũ trang, thiên tai, dịch bệnh, suy thoái kinh tế và tăng trưởng kinh tế thế giới nhìn chung đều tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV.

- Tuy tình hình dịch bệnh trong nước bắt đầu được kiểm soát và thị trường quốc tế đang từng bước phục hồi với việc dỡ bỏ các hạn chế về tần suất và chặng bay quốc tế, nhưng việc phục hồi thị trường hàng không quốc tế vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro do tình hình dịch bệnh cũng như tâm lý e ngại của khách du lịch, các xung đột về chính trị, lạm phát và suy thoái kinh tế kéo dài.

- Dòng tiền tích lũy để tái đầu tư của ACV trong giai đoạn tới bị sụt giảm do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho cả giai đoạn 2021 – 2025;

- Tình hình lạm phát tăng cao, tăng trưởng kinh tế thế giới liên tục giảm dẫn đến giá cả nguyên vật liệu, xăng dầu liên tục tăng ảnh hưởng đến các chi phí vận hành khai thác và Tổng mức đầu tư của các dự án của ACV đang triển khai. Song song đó, quá trình triển khai dự án đầu tư của ACV còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc về thực hiện xin chủ trương đầu tư, về quy hoạch, về công tác giao, thuê đất, công tác bàn giao đất quốc phòng để triển khai các dự án, công tác điều chỉnh quy hoạch cục bộ, quy hoạch chi tiết...

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức nêu trên, ACV xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với một số chỉ tiêu chính dự kiến như sau:

- Tổng doanh thu: 10.294 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 2.566 tỷ đồng.

- Thu – chi từ quản lý khu bay: 129 tỷ đồng (bao gồm thu cất hạ cánh 1.343 tỷ đồng, chi phí 1.214 tỷ đồng).

- ROA: 3,63%

- ROE: 5,38%

- Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 tối đa không quá 20.070 tỷ đồng.

3. Định hướng của HĐQT

Trước bối cảnh còn nhiều yếu tố thị trường bất lợi do ảnh hưởng dịch bệnh và suy giảm kinh tế quốc tế, HĐQT xác định các định hướng hoạt động chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tập trung một số nội dung chủ yếu sau:

- Bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành trong việc đầu tư, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, cụ thể là đầu tư, nâng cấp, mở rộng hệ thống cảng hàng không trên toàn quốc, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nguồn lực của ACV và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Phân đầu thực hiện tốt nhất chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2022 và các nội dung, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc. Tăng cường hoạt động giám sát, nhận diện, phân tích biến động của thị trường, thực trạng triển khai các dự án đầu tư, rà soát (hiệu chỉnh nếu cần thiết) các quy chế nội bộ phù hợp với điều lệ công ty và quy định pháp luật, đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả đối với công tác quản lý và điều hành. Tăng cường tính độc lập, phản biện trong hoạt động giám sát của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát; Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, trách nhiệm giải trình của Ban Tổng Giám đốc thông qua hoạt động quản trị doanh nghiệp (quản trị sản xuất, tài chính, dự án đầu tư, nguồn nhân lực...) thực hiện đạt hiệu quả cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2022.

- Nâng cao chất lượng phục vụ, khả năng thay đổi, thích nghi, kiểm soát các rủi ro do thiên tai, dịch bệnh và các thay đổi, tác động của các yếu tố địa chính trị trên thế giới và khu vực, bảo đảm tính ổn định và phát triển bền vững của doanh nghiệp, phù hợp với các yêu cầu trong tình hình mới.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy trình kiểm soát nội bộ, kiểm soát chặt chẽ trong quản lý tài chính, tài sản, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng lãng phí; xây dựng hoàn thiện các chỉ tiêu, định mức; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động; nâng cao chất lượng dịch vụ; đảm bảo phát triển bền vững, giữ vững vị thế và thương hiệu ACV là nhà khai thác cảng hàng không hàng đầu Việt Nam; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản trị và kiểm soát hoạt động.

- Đảm bảo vai trò, trách nhiệm của Người khai thác cảng theo quy định của Luật hàng không; đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn hàng không tại các

Cảng hàng không sân bay; hoàn thành cấp chứng nhận AHA (Airport Health Accreditation) tại các Cảng HKQT.

- Tập trung phối hợp cùng với các cơ quan quản lý nhà nước theo thẩm quyền về việc xây dựng, ban hành Thông tư về nhượng quyền dịch vụ hàng không; tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong đầu tư xây dựng cơ bản; hoàn thành phương án tăng vốn khu bay theo đề án giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư quản lý. Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt, điều chỉnh Cảng hàng không từ nhóm C lên nhóm B (hoặc nhóm Cảng tương đương tại thời điểm đề xuất) theo quy định pháp luật, phù hợp với cơ sở vật chất, điều kiện khai thác.

- Tập trung tối đa mọi nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp để đảm bảo tiến độ, hiệu quả đầu tư các dự án trọng điểm chuyển tiếp từ năm trước: Dự án thành phần 3 – Cảng HKQT Long Thành, Nhà ga T3 – Tân Sơn Nhất, Đầu tư xây dựng, mở rộng Cảng hàng không Điện Biên, Mở rộng Nhà ga T2 và hạ tầng đồng bộ - Cảng HKQT Nội Bài, Nhà ga T2 Cảng hàng không Phú Bài, Nhà ga T2 Cảng HKQT Cát Bi.

- Thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bổ sung nguồn vốn cho công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cảng hàng không theo các dự án đầu tư xây dựng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, giao nhiệm vụ.

- Sử dụng vốn chủ sở hữu tiết kiệm, an toàn, hiệu quả; hài hòa quyền lợi, trách nhiệm Nhà nước - Doanh nghiệp - Người lao động, tối đa lợi ích của các cổ đông.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các giải pháp chuyển đổi số toàn diện trong quản lý và điều hành, nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của các cơ quan tham mưu, giúp việc; nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cấp; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan đơn vị; tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn liền với luân chuyển cán bộ, cơ cấu lại lực lượng lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan hoàn thiện, trình cấp thẩm quyền phê duyệt phương án tăng vốn nhà nước tại ACV giai đoạn 2021-2023; xây dựng phương án huy động vốn bằng ngoại tệ từ các tổ chức tín dụng tại thị trường trong nước, đảm bảo yếu tố cạnh tranh, công khai, minh bạch theo quy định pháp luật.

- Quan tâm nâng cao điều kiện làm việc, quyền lợi và đời sống người lao động của Tổng công ty; tích cực tham gia các phong trào an sinh xã hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021,
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính thưa: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP ("ACV") được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2021 và kế hoạch của Ban Kiểm soát năm 2022 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ACV CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Hoạt động:

Ban Kiểm soát ("BKS") của ACV-CTCP nhiệm kỳ 2021-2026 gồm ba (03) thành viên: 01 Trưởng ban, 02 thành viên đều làm việc chuyên trách. Hoạt động của Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định của Điều lệ ACV.

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp với các nội dung: (i) Xem xét Báo cáo tài chính năm 2020 của ACV và các nội dung khác trình Đại hội cổ đông năm 2021; (ii) Triển khai một số nội dung thực hiện kế hoạch hoạt động năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua; (iii) Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ 2021-2026.

Một số hoạt động chính của Ban Kiểm soát trong năm 2021 như sau:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã nghiên cứu tài liệu họp để đóng góp ý kiến đến Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ ACV.

- Đóng góp ý kiến trong việc xây dựng các quy chế quản lý.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020 trước khi Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2021 và xem xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2021.
- Lập báo cáo giám sát hàng quý, kiến nghị trích lập dự phòng phải thu và đơn đốc thu hồi công nợ theo hợp đồng ký kết.
- Theo dõi hoạt động chi nhánh thông qua kết quả kiểm tra của Ban Kiểm toán nội bộ các chi nhánh theo kế hoạch Hội đồng quản trị và hoạt động kiểm toán nội bộ thông qua Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2021.
- Giám sát hoạt động tại khối văn phòng tập trung vào việc xây dựng giá dịch vụ, ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ và theo dõi việc thu nợ cung cấp dịch vụ.
- Giám sát tình hình thực hiện các dự án đầu tư gồm: (i) việc triển khai thủ tục pháp lý trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư các dự án trọng điểm được thực hiện trong năm 2021 như Dự án Đầu tư mở rộng Cảng HK Điện Biên, điều chỉnh quy mô mở rộng mặt bằng và bổ sung hệ thống trang thiết bị thuộc Dự án Mở rộng nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài; (ii) việc triển khai thủ tục pháp lý trong giai đoạn thực hiện đầu tư các hạng công trình thuộc các dự án: Dự án thành phần 3 – Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 bao gồm các hạng mục: San nền thoát nước cho khu vực nhà ga hành khách và sân đỗ tàu bay, Thi công phần cọc nhà ga hành khách,... Dự án Đầu tư mở rộng Cảng hàng không Điện Biên gồm các hạng mục Rà phá bom mìn, Hàng rào an ninh,...
- Giám sát hoạt động đầu tư vốn của ACV vào các doanh nghiệp khác thông qua xem xét tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông và báo cáo của Người đại diện vốn tại doanh nghiệp khác.
- Giám sát việc thực hiện kiến nghị, kết luận thanh tra, kiểm tra của Kiểm toán nhà nước.
- Cho ý kiến về trình tự, thủ tục đầu tư; các số liệu, tính toán liên quan đến đánh giá hiệu quả đầu tư của Dự án đầu tư xây dựng nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Dự án xây dựng nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không Điện Biên và ý kiến về kế hoạch trung hạn 2021-2026 của ACV theo yêu cầu của cổ đông Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát

Tiền lương của 03 thành viên Ban kiểm soát làm việc chuyên trách được thực hiện theo thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH về hướng dẫn thực hiện quy định về

lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

Tổng quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2021 là: 1.120.064.341 đồng.

II. Kết quả giám sát năm 2021:

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty và Quy chế quản trị nội bộ, Ban Kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông trong năm 2021. Kết quả như sau:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trong việc chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, bao gồm một số nội dung chính như sau:

- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

- Thông qua chủ trương đầu tư một số dự án và quyết định phê duyệt một số dự án trọng điểm như: phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất và kế hoạch lựa chọn nhà thầu; phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Mở rộng Cảng hàng không Điện Biên và kế hoạch lựa chọn nhà thầu; phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Hệ thống giao thông kết nối tuyến số 1 và tuyến số 2 thuộc Dự án thành phần 3 – Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1; phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục tiêu chuẩn thiết kế áp dụng cho công trình Nhà ga hành khách của Dự án thành phần 3 – Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1.

- Ban hành các quy chế quản lý ACV thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.

- Ban hành chính sách giảm giá dịch vụ hàng không và phi hàng không để hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh tại cảng hàng không trong giai đoạn ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.

- Quyết định thực hiện kiểm toán nội bộ online 3 chi nhánh.

- Xem xét và có ý kiến tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và Báo cáo tài chính của các công ty có vốn góp của ACV để người đại diện biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

- Đề nghị Ban điều hành rà soát và tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát.

- Tổ chức 36 phiên họp và xin ý kiến các thành viên với các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Ban hành 244 Nghị quyết, Quyết định và nhiều chủ trương để Ban Điều hành triển khai thực hiện. Một số nội dung của Nghị quyết đang và tiếp tục thực hiện trong năm 2022.

- Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm phù hợp với Điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm, Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV năng động và kịp thời chỉ đạo với các giải pháp phù hợp trong thời gian khó 4ang do dịch Covid-19 ảnh hưởng hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Chỉ đạo các Ban chức năng, các đơn vị thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị với chủ trương tiết kiệm và có hiệu quả.

- Triển khai đến các chi nhánh nội dung thực hiện các quy chế, nghị quyết của Hội đồng quản trị; thực hiện chính sách giảm giá một số dịch vụ hàng không, phi hàng không cho các doanh nghiệp trong thời gian ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Tổ chức họp giao ban định kỳ đánh giá hoạt động khai thác, an ninh an toàn, đầu tư, kinh doanh, tài chính tại các chi nhánh và chỉ đạo kịp thời các biện pháp tăng cường quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV.

- Thực hiện điều chỉnh tiến độ thực hiện một số dự án cho phù hợp với thực tế do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 như điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, thời gian thực hiện hợp đồng các gói thầu thuộc dự án Mở rộng sân đỗ máy bay giai đoạn 1 – Cảng HKQT Cát Bi; điều chỉnh thời gian thực hiện và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Cải tạo, nâng cấp sân đỗ máy bay hiện hữu (QT + QN) – Cảng HKQT Cam Ranh.

- Tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm như triển khai các hạng mục san nền thoát nước cho khu vực nhà ga hành khách và sân đỗ tàu bay Dự án thành phần 3 – Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật các hạng mục công trình thuộc Dự án thành phần 3 – Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1, dự án Nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, dự án Mở rộng Cảng HK Điện Biên; phối hợp với cơ quan có thẩm

quyền để thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư Mở rộng nhà ga quốc tế T2 – Cảng HKQT Nội Bài.

- Chuẩn bị phương án thu xếp vốn đối với dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành và phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 2021-2023.

- Tập trung thực hiện quyết toán dự án hoàn thành và đã thực hiện quyết toán vốn đầu tư trên 12 dự án.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ xin thuê đất, giao đất đối với các khu đất do 22 chi nhánh và Tổng công ty đang quản lý, sử dụng và khai thác và lập thủ tục giảm 30% tiền thuê đất theo Quyết định số 27/2021/QĐ-TTg ngày 25/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2021 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện các nội dung theo kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước tại văn bản số 4030/TCTCHKVN-TCKT ngày 21/3/2022 về Báo cáo bổ sung kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước theo Báo cáo kiểm toán số 430/KTNN-TH ngày 20/9/2019.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2021, Hội đồng Quản Trị, Ban Tổng giám đốc ACV đã mời Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ về các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc xem xét, chỉ đạo và tiếp tục thực hiện nhằm đảm bảo lợi ích của ACV, tuân thủ các quy định của Pháp luật.

4. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2021

4.1. Ý kiến về Báo cáo tài chính năm 2021

- Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 của ACV được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Ban Kiểm soát thống nhất ý kiến của Kiểm toán viên tại Báo cáo kiểm toán độc lập. Báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của ACV cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát cũng thống nhất các vấn đề cần nhấn mạnh của Kiểm toán viên đã nêu trong Báo cáo kiểm toán độc lập.

Theo đó số liệu Báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán) như sau:

a. Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị: tỷ đồng

| Stt | Nội dung | BCTC Tổng hợp | | BCTC Hợp nhất | |
|------------|--------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| | | 31/12/2021 | 31/12/2020 | 31/12/2021 | 31/12/2020 |
| I | Tổng tài sản | 54.518 | 56.292 | 54.980 | 56.902 |
| | - Tài sản ngắn hạn | 37.494 | 37.895 | 37.568 | 37.974 |
| | - Tài sản dài hạn | 17.024 | 18.397 | 17.411 | 18.928 |
| II | Tổng nợ phải trả | 17.313 | 19.310 | 17.327 | 19.337 |
| | - Nợ phải trả ngắn hạn | 3.684 | 3.887 | 3.688 | 3.892 |
| | - Nợ phải trả dài hạn | 13.629 | 15.423 | 13.639 | 15.445 |
| III | Vốn chủ sở hữu | 37.205 | 36.982 | 37.653 | 37.565 |
| | Trong đó vốn góp của CSH | 21.772 | 21.772 | 21.772 | 21.772 |

b. Kết quả kinh doanh:

Đơn vị: tỷ đồng

| Stt | Nội dung | BCTC Tổng hợp | BCTC Hợp nhất |
|-----|-----------------------------------|---------------|---------------|
| 1 | Tổng Doanh thu và thu nhập | 8.120 | 8.049 |
| 2 | Tổng Chi phí | 6.996 | 7.059 |
| 3 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 1.125 | 990 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 924 | 790 |
| | Trong đó: | | |
| | - Lợi nhuận của ACV | 614 | |
| | - Lợi nhuận từ hoạt động khu bay | 310 | |

c. Chỉ tiêu tài chính:

| Chỉ tiêu | BCTC Tổng hợp | | BCTC Hợp nhất | |
|--------------------------------------|---------------|----------|---------------|----------|
| | Năm 2021 | Năm 2020 | Năm 2021 | Năm 2020 |
| Lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản | 1,13% | 3,04% | 0,87% | 2,88% |
| Lợi nhuận sau thuế trên NVCSH | 1,65% | 4,63% | 1,27% | 4,37% |

4.2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19. ACV đã nỗ lực thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí hoạt động. Lợi nhuận sau thuế của ACV là 924 tỷ đồng (bao gồm 614 tỷ đồng lợi nhuận

của ACV và 310 tỷ đồng lợi nhuận từ hoạt động khu bay) chủ yếu từ lãi chênh lệch tỉ giá chưa thực hiện khoản mục vay tiền JPY của dự án nhà ga T2 Tân Sơn Nhất và Nội Bài.

III. Báo cáo hợp đồng, giao dịch giữa ACV với Người có liên quan

| Stt | Bên liên quan | Mối quan hệ | Nội dung nghiệp vụ năm 2021 | Tổng giá trị giao dịch năm 2021 |
|-----|---|------------------|-----------------------------|---------------------------------|
| 1 | Công ty CP Dịch vụ Nhiên liệu hàng không Nội Bài (NAFSC) | Công ty con | Cung cấp dịch vụ | 1.823.584.282 |
| | | | Mua hàng | 16.714.100.530 |
| 2 | Công ty CP Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO) | Công ty liên kết | Cung cấp dịch vụ | 60.550.981.880 |
| | | | Mua hàng | 3.874.506.054 |
| | | | Cổ tức | 39.302.520.000 |
| 3 | Công ty Dịch vụ bảo dưỡng máy bay cảng hàng không miền Nam (SAAM) | Công ty con | Cung cấp dịch vụ | 5.614.765.225 |

IV. Đánh giá hoạt động giám sát năm 2021:

Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ ACV và triển khai thực hiện một số nội dung của kế hoạch hoạt động năm 2021 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021. Do thời gian dịch bệnh kéo dài nên việc giám sát các nội dung trong kế hoạch hoạt động bị hạn chế nhưng Ban Kiểm soát cũng đã nỗ lực hết sức thực hiện một số nhiệm vụ trong năm như đã báo cáo.

Ban Kiểm soát thực hiện gửi các kiến nghị đến Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc liên quan đến việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 để ACV xem xét và thực hiện.

Thông qua nội dung và kết quả giám sát năm 2021, các thành viên Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông ACV.

V. Kiến nghị:

Ban Kiểm soát đề nghị Tổng công ty:

- Xây dựng quy trình kiểm toán nội bộ để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tuân thủ pháp luật, hạn chế sai sót và phòng ngừa phát sinh rủi ro cho ACV.
- Đẩy nhanh công tác quyết toán dự án hoàn thành.
- Tăng cường biện pháp thu hồi công nợ theo hợp đồng ký kết và các khoản nợ quá hạn.
- Tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 bao gồm các nội dung chủ yếu như sau:

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2022.
- Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Giám sát công tác đầu tư.
- Thẩm định báo cáo tài chính.
- Giám sát kế toán, tài chính.
- Đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ.
- Giám sát hoạt động đầu tư vốn của ACV vào các doanh nghiệp khác.

Kế hoạch chi tiết sẽ được từng thành viên Ban Kiểm soát xây dựng hàng quý theo nhiệm vụ giám sát được phân công.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Diệu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2022 của
Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam – CTCP.

Ban kiểm soát TCT kính trình Đại hội cổ đông (ĐHCD) thường niên năm 2022 phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) cho năm tài chính 2022 như sau:

Với đặc điểm là doanh nghiệp có quy mô lớn, phạm vi hoạt động rộng khắp trên cả nước, hoạt động kinh doanh cảng hàng không mang tính đặc thù, yêu cầu tiến độ lẫn chất lượng là cần thiết khi chọn lựa đơn vị kiểm toán cho Tổng công ty. Ban kiểm soát đề xuất các công ty kiểm toán sau đây được đưa vào danh sách để lựa chọn thực hiện kiểm toán BCTC cho năm tài chính 2022:

- 1 Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- 2 Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- 3 Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam
- 4 Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập nêu trên để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP và kiến nghị xem xét đến thâm niên và kinh nghiệm của nhân sự tham gia thực hiện kiểm toán khi chọn lựa đơn vị kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

HUỲNH THỊ DIỆU

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;
- Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP.

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP và các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2021 như sau:

- 1. Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam – CTCP.**

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 |
|-----------|----------------------|---|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 54.518.063.675.716 |

| TT | Chỉ tiêu | Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 |
|-----------|--|---|
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 37.204.787.499.468 |
| 3 | Nợ phải trả | 17.313.276.176.248 |
| 4 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 4.753.859.639.487 |
| 5 | Doanh thu hoạt động tài chính | 3.357.752.966.259 |
| 6 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 1.116.412.860.253 |
| 7 | Lợi nhuận khác | 8.186.968.896 |
| 8 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 1.124.599.829.149 |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 924.464.433.120 |
| | Trong đó: | |
| | - Lợi nhuận của ACV | 614.467.399.813 |
| | - Lợi nhuận từ hoạt động khai thác tài sản KCHTHK được Nhà nước giao quản lý | 309.997.033.307 |

2. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam – CTCP.

Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

Đơn vị tính: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 |
|-----------|---|---|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 54.979.483.924.113 |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 37.652.691.877.590 |
| 3 | Nợ phải trả | 17.326.792.046.523 |
| 4 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 4.752.036.055.205 |
| 5 | Doanh thu hoạt động tài chính | 3.253.718.649.228 |
| 6 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 981.037.165.155 |

| TT | Chỉ tiêu | Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 |
|-----------|---|---|
| 7 | Lợi nhuận khác | 9.248.069.731 |
| 8 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 990.285.234.886 |
| 9 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 789.599.471.010 |
| | Trong đó: | |
| | - Lợi nhuận của ACV | 479.772.413.300 |
| | - Lợi nhuận từ hoạt động khai thác tài sản KCHTHK được Nhà nước giao quản lý | 309.997.033.307 |

3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.
- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

TỜ TRÌNH

Về việc phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;
- Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;

Thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP và các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối như sau:

1. Thông qua phương án trích lập quỹ năm 2021 và phân phối lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị (VNĐ) |
|-----------|---|--------------------------|
| 1. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất | 9.792.696.331.399 |
| 2. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính tổng hợp (Công ty mẹ) | 9.386.777.387.236 |
| 3. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được phân phối | 9.792.696.331.399 |
| 4. | Phân phối lợi nhuận | 9.792.696.331.399 |
| 4.1. | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động | 87.775.580.421 |
| 4.2. | Trích quỹ thưởng của người quản lý | 1.115.163.000 |

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị (VNĐ) |
|-----------|---|----------------------|
| 4.3. | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sẽ tiếp tục thực hiện phân phối khi có quyết định của cấp có thẩm quyền (*) | 9.703.805.587.978 |

(*): Hiện nay, ACV đang chờ ý kiến của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về phương án phân phối lợi nhuận còn lại và chia cổ tức, do đó, ACV sẽ thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để thông qua nội dung này ngay sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua phương án trích lập các quỹ năm 2021.
- Đối với lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại sẽ thực hiện báo cáo, xin ý kiến ĐHĐCĐ để phân phối sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

TỜ TRÌNH

V/v quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp;
Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;
Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội v/v hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH);

Căn cứ Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 31/03/2021 của Hội đồng quản trị v/v Phương án xác định quỹ tiền lương, thưởng thực hiện năm 2021 và kế hoạch 2022 của người lao động và người quản lý.

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP là công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước. Theo đó việc xác định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý phải thực hiện theo qui định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH. Tổng công ty đã báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phương án xác định quỹ tiền lương, thưởng thực hiện năm 2021 và phương án xây dựng quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của người quản lý năm 2022, cụ thể số liệu như sau:

1. Đối với quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021:

+ Quỹ tiền lương: **13.381.956.000** đồng

+ Quỹ tiền thưởng: **1.115.163.000** đồng

Quỹ tiền lương và quỹ tiền thưởng trên được xác định chung cho 13,02 người quản lý (tính bình quân số người theo tháng) gồm: 5,3 thành viên Hội đồng quản trị, 3,72 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát và 2 Kiểm soát viên chuyên trách theo quy định của Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

2. Đối với quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022:

+ Quỹ tiền lương: **19.958.400.000** đồng

Quỹ tiền lương trên được xác định chung cho 15 người quản lý (tính bình quân số người theo tháng) gồm: 7 thành viên Hội đồng quản trị, 4 Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát và 2 Kiểm soát viên chuyên trách theo quy định của Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.